

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đức Trọng, ngày 02 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Phạm Yến Như**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Minh Khang**

2. Ông **Lê Văn Hoàng**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 279/2022/TLST-HNGĐ ngày 9 tháng 6 năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mai N - Sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 02/12, Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn V - Sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 20, Thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Mai N và Ông Nguyễn Tấn V.

2.2 Về con chung: Bà Mai N và ông V thỏa thuận việc nuôi con chung như sau: Giao Bà Nguyễn Thị Mai N tiếp tục nuôi dưỡng con Nguyễn Bảo N, sinh ngày 22/2/2019 cho đến khi con chung thành niên.

Về cấp dưỡng: Ông Nguyễn Tấn V cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ /tháng, kể từ tháng 9/2022 cho đến khi các con chung thành niên.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật HNGĐ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mai N nhận nộp 300.000 đồng án phí xin ly hôn và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007599 ngày 7.6.2022 của chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ. Bà N phải nộp tiếp 300.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- TAND T.Lâm Đồng;
- UBND xã L.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Yến Như

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA